

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Số: 14/2019/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 31 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN, QUẢNG CÁO NGOÀI
TRỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN17:2018/BXD;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 51/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/6/2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh; Báo Lạng Sơn;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Thương

- Lưu: VT, KGVX(LHH).

QUY CHẾ

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN, QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý nhà nước về tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
2. Các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Hoạt động tuyên truyền: Sử dụng các phương tiện để tuyên truyền nhằm đưa thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị - kinh tế - văn hóa xã hội đến công chúng (bao gồm cả thông tin thời sự, chính sách xã hội).

Điều 4. Nguyên tắc quản lý

1. Tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo.
2. Phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, không gian cảnh quan, kiến trúc và Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
3. Ưu tiên cho các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh, địa phương; quảng cáo không có mục đích sinh lợi.
4. Tổ chức, cá nhân thực hiện tuyên truyền, quảng cáo bằng các phương tiện cố định phải thực hiện chế độ duy tu, bảo trì thường xuyên trong suốt thời gian tuyên truyền, quảng cáo. Chịu toàn bộ trách nhiệm liên quan đối với mọi sự cố do phương tiện tuyên truyền, quảng cáo gây ra.
5. Khuyến khích công tác xã hội hóa trong hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời.

Điều 5. Các phương tiện tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời

1. Phương tiện tuyên truyền, quảng cáo cố định gồm: Bảng quảng cáo, bảng tuyên truyền, pano, hộp đèn, màn hình điện tử, màn hình chuyên quảng cáo, biển hiệu, trạm rút tiền tự động, phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng và các loại hình trưng tự được treo, lắp đặt độc lập hoặc gắn vào công trình xây dựng có sẵn;

2. Phương tiện tuyên truyền, quảng cáo cơ động: băng-rôn, phương tiện giao thông, người chuyên tải sản phẩm quảng cáo, các vật thể quảng cáo và các loại hình tương tự.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1. CÁC KHU VỰC TUYÊN TRUYỀN, QUẢNG CÁO

Điều 6. Khu vực không thực hiện quảng cáo

1. Khu vực công trụ sở của các cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, doanh trại quân đội, trụ sở công an, trụ sở của các tổ chức quốc tế.
2. Khu vực quốc phòng, an ninh và vùng quản lý nghiêm ngặt.
3. Khu vực bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh; nơi đặt tượng đài, đài tưởng niệm, bia tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ, nghĩa trang Nhân dân.
4. Khu vực phạm vi hành lang an toàn giao thông đường bộ tại các vị trí giao lộ, vòng xoay; hành lang an toàn đối với cầu, hầm đường bộ, điện lưới quốc gia; che khuất đèn tín hiệu giao thông, bảng chỉ dẫn công cộng; chướng ngại qua đường giao thông.
5. Một số tuyến đường tại khu vực đô thị theo Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 7. Khu vực hạn chế thực hiện quảng cáo

1. Khu vực các công trình phúc lợi xã hội: Trường học, bệnh viện, công viên.
2. Khu vực các công trình về kiến trúc và văn hóa: Khuôn viên các công trình văn hóa, thể thao.
3. Trên các công trình xây dựng băng ngang qua đường giao thông: Cổng chào, trạm thu phí, cầu vượt.
4. Trên mặt các sông, hồ nước được quảng cáo cho các hoạt động trong khuôn khổ sự kiện được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 8. Khu vực ưu tiên thực hiện hoạt động tuyên truyền

1. Các khoản 1, 3, 4, 5 Điều 6 và Điều 7 Quy chế này.
2. Các tuyến đường giao thông chính (quốc lộ, tỉnh lộ); khu vực giáp ranh với các tỉnh lân cận; khu vực giáp ranh giữa các huyện trong tỉnh; khu vực cửa khẩu biên giới.
3. Các dải phân cách giao thông.
4. Khu vực quy định tại khoản 2, 3 điều này được thực hiện tuyên truyền gắn hoạt động quảng cáo cho nhà tài trợ trong khuôn khổ các hoạt động sự kiện được cấp có thẩm quyền cho phép.

Mục 2. HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN

Điều 9. Yêu cầu đối với hoạt động tuyên truyền

1. Hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh, của đất nước, các sự kiện chính trị - kinh tế - văn hóa xã hội, các hoạt động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên phương tiện tuyên truyền ngoài trời phải gửi thông báo đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi thực hiện.

2. Hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị bằng phương tiện tuyên truyền ngoài trời của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đoàn thể trên địa bàn huyện, thành phố phải gửi thông báo đến Phòng Văn hóa và Thông tin trước khi thực hiện.

3. Cơ quan, tổ chức, đoàn thể gửi văn bản thông báo trước khi thực hiện tuyên truyền 05 ngày. Văn bản thông báo ghi rõ đơn vị thực hiện, nội dung, hình thức, kích thước, số lượng, thời gian tuyên truyền; mẫu maket in màu, có đóng dấu của cơ quan, đơn vị.

4. Nội dung tuyên truyền phải dễ hiểu, ngắn gọn, xúc tích, tôn trọng quốc gia, biểu tượng của dân tộc, đất nước và thuần phong mỹ tục, văn hóa Việt Nam.

5. Treo, gắn băng-rôn phải ngay ngắn, cân đối, đúng địa điểm quy định; đơn vị chủ quản có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp băng-rôn hư hỏng làm mất mỹ quan trong suốt thời gian treo. Không treo băng-rôn chồng lên nhau, che khuất nhau, phải tháo dỡ ngay khi hết thời hạn.

6. Lắp đặt pano, hộp đèn, bảng tuyên truyền bảo đảm đúng quy hoạch; đơn vị chủ quản có trách nhiệm kiểm tra, khắc phục, sửa chữa kịp thời bảo đảm không phai màu, rách phồng, bong tróc chữ làm sai lệch nội dung, khung sườn rỉ sét, mục gãy, nghiêng không đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị; khi hết thời hạn phải tháo dỡ trả lại mặt bằng nguyên trạng.

Điều 10. Tuyên truyền bằng băng-rôn

1. Hình thức: sử dụng biểu trưng, lô gô của nhà tài trợ thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 27 Luật Quảng cáo.

2. Vị trí:

a) Băng-rôn ngang được treo, chằng ngang qua đường giao thông tại các vị trí đã được quy hoạch, có giá treo, cột treo cố định trên các tuyến đường; không che khuất bảng led trang trí.

b) Băng-rôn dọc được treo tại cột đèn chiếu sáng ở lề đường đô thị có thiết kế giá (móc) treo. Mỗi một cột đèn chiếu sáng được treo 01 băng-rôn. Không treo trên các trụ mắc dây truyền tải điện, trụ đèn trang trí, trên các cột biển báo giao thông, cột đèn tín hiệu giao thông và trên cây xanh đường phố.

3. Thời hạn:

a) Tuyên truyền tổ chức sự kiện quy mô cấp tỉnh, kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh, của đất nước: Treo trước sự kiện tối đa 20 ngày, tháo dỡ sau khi kết thúc sự kiện không quá 03 ngày.

b) Tuyên truyền các sự kiện ngoài điểm a khoản 3 điều này, các chương trình an sinh xã hội, dịch vụ không có mục đích sinh lợi: Treo trước sự kiện tối đa 10 ngày, tháo dỡ sau khi kết thúc sự kiện không quá 03 ngày.

4. Tổng số lượng băng-rôn treo trong cùng một thời điểm tại một địa bàn huyện, thành phố thực hiện theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 11. Tuyên truyền bằng bảng tuyên truyền đứng độc lập; pano, hộp đèn gắn trên cột đèn chiếu sáng

1. Hình thức: Phải ghi rõ tên và địa chỉ của đơn vị thực hiện phía dưới cùng bên trái của bảng. Sử dụng biểu trưng, lô gô của nhà tài trợ thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 27 Luật Quảng cáo.

2. Vị trí: Bảng tuyên truyền được lắp đặt, dựng tại các địa điểm đã quy hoạch. Pano đơn, hộp đèn được gắn trên các cột đèn chiếu sáng trên dải phân cách giao thông của đường đô thị, cột đèn chiếu sáng ở lề đường đô thị.

3. Kích thước:

a) Pano, hộp đèn: Dưới $02m^2$.

b) Cụm pano: Từ $10m^2$ đến $30m^2$.

c) Bảng tuyên truyền trong đô thị: $30m^2 - 40m^2$; bảng tuyên truyền ngoài đô thị áp dụng theo Bảng 1 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

4. Chiều cao (tính từ điểm cao nhất của mặt đường theo phương thẳng đứng đến cạnh mép dưới của sản phẩm quảng cáo).

a) Pano đơn, hộp đèn: Tối thiểu 1,4m; tối đa 2m.

b) Bảng tuyên truyền trong đô thị: 06m - 10m. Bảng tuyên truyền ngoài đô thị áp dụng theo Bảng 1 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

5. Khoảng cách: Tối thiểu 10m đối với pano, hộp đèn đặt tại khu vực dải phân cách. Mỗi một cột đèn chiếu sáng được treo 01 pano/hộp đèn.

6. Kết cấu, vật liệu, chiếu sáng - cấp điện - chống sét, an toàn cháy thực hiện theo mục 2.1.2, mục 2.1.3, mục 2.1.4 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

7. Thời hạn thực hiện nội dung tuyên truyền: Tối đa 02 năm.

Mục 3. HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI CẦN PHẢI THỰC HIỆN THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO

Điều 12. Băng-rôn quảng cáo

1. Hình thức thực hiện theo khoản 2 Điều 27 Luật Quảng cáo.

2. Vị trí: Không treo, chằng ngang qua đường giao thông; được treo, mắc tại các vị trí đã được quy hoạch, có giá treo, cột treo cố định trên các tuyến đường.

3. Thời hạn: Tối đa 15 ngày/01 đợt quảng cáo. Thời gian giữa các đợt quảng cáo cho cùng một sản phẩm phải cách nhau ít nhất 15 ngày.

4. Số lượng, khoảng cách cụ thể thực hiện theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Thực hiện nộp phí dịch vụ treo, tháo dỡ và quản lý băng-rôn trong thời gian quảng cáo với chủ đầu tư lắp đặt hệ thống giá treo, đỡ băng-rôn.

Điều 13. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập dọc các tuyến đường ngoài đô thị

1. Xây dựng, lắp đặt bảng quảng cáo tấm lớn, hộp đèn hai bên trục đường ngoài đô thị phải thực hiện theo Mục 2.2.1.2 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng); nằm trong quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Kết cấu, vật liệu, chiếu sáng - cấp điện - chống sét, an toàn cháy thực hiện theo mục 2.1.2, mục 2.1.3, mục 2.1.4 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

3. Hình thức: Bảng quảng cáo hai mặt, hộp đèn hai mặt, một cột trụ hoặc hai cột trụ, đứng độc lập; mặt bảng, hộp đèn bố trí theo chiều ngang theo tỉ lệ 1:2 (tỉ lệ chiều cao: chiều ngang).

Điều 14. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập tại các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp

Tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp có vị trí tiếp giáp với các tuyến đường đi qua thì khi xây dựng, lắp đặt bảng quảng cáo, hộp đèn phải đảm bảo về hình thức, diện tích, độ cao, khoảng cách theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 15. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập trong khu vực nội thành, nội thị

1. Vị trí lắp đặt bảng quảng cáo trong khu vực nội thành, nội thị phải thực hiện theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Hình thức: Bảng quảng cáo hai mặt, hộp đèn hai mặt, một cột trụ, đứng độc lập; mặt bảng, hộp đèn bố trí theo chiều ngang theo tỉ lệ 1:2 (tỉ lệ chiều cao: chiều ngang).

3. Diện tích tối đa 40m²/mặt; chiều cao 06m - 10m tính từ mặt đường đến mép dưới của bảng quảng cáo.

4. Bảng quảng cáo về thông tin nội dung dự án.

a) Chỉ được lắp đặt bảng quảng cáo đối với dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hình thức: Bảng một hoặc hai mặt, một cột trụ.

c) Kích thước: 10m² - 20m².

d) Địa điểm: trong khuôn viên thực hiện dự án.

5. Bảng quảng cáo lắp đặt tạm thời trong hành lang an toàn đường bộ thực hiện theo khoản 5 Điều 28 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; khoản 2, khoản 3 Điều 16 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý, khai thác, bảo trì công trình đường bộ địa phương.

Điều 16. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào công trình có sẵn

1. Mặt trước hoặc mặt sau mỗi công trình thấp tầng: được đặt tối đa 03 bảng quảng cáo, hộp đèn ngang, 03 bảng quảng cáo, hộp đèn dọc; thực hiện theo Mục 2.2.1.7 và mục 2.2.1.7.1 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

2. Mặt bên của mỗi công trình thực hiện theo Mục 2.2.1.7.2 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

3. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp vào hàng rào/tường rào bao quanh công trình đang xây dựng có kích thước tối đa là 10m²; thực hiện theo mục 2.2.1.8 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

Điều 17. Phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng

Thực hiện theo Điều 16 Quy chế này và Mục 2.2.4 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

Điều 18. Biển chỉ dẫn

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có trụ sở trong các ngõ, ngách, không nằm trên các trục đường chính được lắp đặt biển chỉ dẫn trên vỉa hè, nhưng phải tuân theo các quy định sau:

1. Phải tuân theo các quy định về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường và đô thị của địa phương.
2. Vị trí đặt biển chỉ dẫn thực hiện theo khoản 2, khoản 3 Điều 16 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
3. Lắp đặt biển chỉ dẫn đặt trong hành lang an toàn đường bộ phải được cấp giấy phép thi công theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 16 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải.
4. Hình thức: Nền xanh, chữ trắng và có mũi tên chỉ hướng. Không được thể hiện sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, thương hiệu trên biển chỉ dẫn.
5. Số lượng: mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức được lắp đặt 01 biển chỉ dẫn.

Điều 19. Đoàn người thực hiện quảng cáo

Thực hiện theo Điều 36 Luật Quảng cáo.

Mục 4. HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI KHÔNG CẢN THỰC HIỆN THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO

Điều 20. Biển hiệu

1. Biển hiệu có diện tích một mặt trên 20m² kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình/nhà ở phải có giấy phép xây dựng theo Điều 31 Luật Quảng cáo.
2. Biển hiệu dạng chữ, hình, biểu tượng gắn trực tiếp lên mặt trước công trình có chiều cao tối đa 2m, chiều ngang các chữ không vượt quá giới hạn kết cấu tường (cách tính diện tích quy đổi theo Phụ lục B QCVN 17:2018/BXD ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
3. Biển hiệu dạng màn hình điện tử thực hiện theo Điều 34 Luật Quảng cáo và Mục 2.2.3 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
4. Mỗi tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh được lắp đặt 01 biển hiệu ngang, 01 biển hiệu dọc.
5. Nội dung, kích thước biển hiệu thực hiện theo Điều 34 Luật Quảng cáo; Vị trí lắp đặt biển hiệu thực hiện theo mục 2.2.3 QCVN 17:2018/BXD (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

Điều 21. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và các hình thức tương tự khác

1. Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự tại địa điểm cố định được thực hiện từ 06 giờ đến 22 giờ; tuân thủ theo các quy định Khoản 1 Điều 33 Luật Quảng cáo.
2. Không quảng cáo bằng loa phóng thanh gắn vào phương tiện giao thông, phương tiện di động khác tại khu vực đô thị và các khu vực quy định tại Khoản 2 Điều 33 Luật Quảng cáo.

Điều 22. Quảng cáo trên phương tiện giao thông, quảng cáo rao vặt và các hình thức quảng cáo khác

1. Quảng cáo trên phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo và giao thông.
2. Quảng cáo rao vặt chỉ được quảng cáo tại địa điểm trong quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; không được treo, dán, viết, kẻ, vẽ quảng cáo rao vặt lên tường, hàng rào; cột đèn, cột điện; biển báo, cột đèn tín hiệu giao thông, trên cây xanh đường phố, công chào và những địa điểm khác khi chưa được phép.
3. Quảng cáo bằng ô che, cờ dây chỉ được thực hiện trong khuôn viên địa điểm tổ chức, nơi hoạt động kinh doanh.
4. Quảng cáo tại trạm rút tiền tự động (ATM): Phía ngoài được quảng cáo tên gọi, tên viết tắt, nhãn hiệu của ngân hàng là chủ sở hữu máy. Mọi dịch vụ của Ngân hàng chỉ được quảng cáo bên trong trạm rút tiền tự động, đảm bảo mỹ quan đô thị.
5. Quảng cáo bằng các hình thức khác phải phù hợp với Luật Quảng cáo và các quy định hiện hành.

Chương III

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.
2. Tổ chức, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về tuyên truyền, quảng cáo; tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động quảng cáo.
3. Tiếp nhận văn bản thông báo thực hiện tuyên truyền tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn cấp tỉnh, các hoạt động của ngành văn hóa, thể thao, du lịch trên phương tiện tuyên truyền ngoài trời; tiếp nhận, trả lời hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo theo quy định pháp luật; thực hiện ủy quyền theo quy định của pháp luật.
4. Tiếp nhận hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
5. Chủ trì thẩm định các đề án tuyên truyền theo hình thức xã hội hóa kết hợp quảng cáo cho nhà tài trợ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.
6. Đôn đốc triển khai thực hiện và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh;

7. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật.

8. Theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động tuyên truyền, quảng cáo trên địa bàn tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Điều 24. Sở Xây dựng

1. Thực hiện quản lý nhà nước về xây dựng công trình quảng cáo ngoài trời; phối hợp tham mưu xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo theo quy định.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về quy định chuyên ngành xây dựng công trình quảng cáo ngoài trời theo thẩm quyền.

Điều 25. Sở Giao thông Vận tải

1. Phối hợp tham mưu xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp giấy phép thi công biển chỉ dẫn, cho ý kiến bằng văn bản về các vị trí biển quảng cáo được xây dựng trên phần đất, công trình giao thông do Sở quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về quy định chuyên ngành giao thông vận tải đối với bảng quảng cáo theo thẩm quyền.

Điều 26. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương đầu tư các dự án xã hội hóa tuyên truyền, quảng cáo theo quy định.

2. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đặt tên biển hiệu doanh nghiệp khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 27. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và các đơn vị cơ sở tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp kiểm tra, xử lý các số thuê bao điện thoại quảng cáo rao vặt treo, đặt, dán, viết, vẽ không đúng nơi quy định.

Điều 28. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp tham mưu xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn.

2. Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai đối với các công trình quảng cáo theo quy định.

3. Phối hợp thanh tra, kiểm tra trong hoạt động quảng cáo theo thẩm quyền.

Điều 29. Các sở, ban, ngành liên quan

1. Các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi quyền hạn, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia thực hiện quy hoạch các phương tiện tuyên truyền, quảng cáo,

thỏa thuận bằng văn bản về địa điểm, các phương tiện, nội dung quảng cáo theo quy định quản lý chuyên ngành; phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

2. Công an tỉnh, công an các huyện, thành phố; cảnh sát phòng cháy chữa cháy có trách nhiệm phối hợp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quảng cáo; kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo không đảm bảo quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 30. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo theo thẩm quyền trong phạm vi địa phương. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các hoạt động quảng cáo trên địa bàn quản lý.

2. Tiếp nhận văn bản thông báo đối với nội dung tuyên truyền nhiệm vụ chính trị bằng phương tiện tuyên truyền ngoài trời của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đoàn thể thuộc địa bàn quản lý.

3. Thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quảng cáo khi được cơ quan có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quảng cáo, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên địa bàn quản lý.

5. Chỉ đạo công tác kiểm tra hoạt động tuyên truyền, quảng cáo, kịp thời xử lý bằng, biển, băng-rôn tuyên truyền, quảng cáo sai quy định; tổ chức lực lượng cưỡng chế tháo dỡ các phương tiện tuyên truyền, quảng cáo vi phạm trên địa bàn.

6. Phối hợp xây dựng, rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn huyện, thành phố gắn với Quy hoạch đô thị; tổ chức quy hoạch, quản lý hoạt động quảng cáo rao vặt, biển hiệu, biển chỉ dẫn tại địa phương.

7. Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm về hoạt động quảng cáo theo thẩm quyền.

8. Báo cáo định kỳ 01 năm (trước ngày 20/12) về việc quản lý quảng cáo trên địa bàn gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 31. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về các hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quản lý.

2. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của nhà nước và tỉnh về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời, thực hiện Luật Quảng cáo, các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành và nội dung của Quy chế này trên địa bàn quản lý.

Điều 32. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tuyên truyền, quảng cáo; tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ quảng cáo phải chấp hành các quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan.

Điều 33. Điều khoản thi hành

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tuyên truyền, quảng cáo nếu vi phạm các quy định tại Quy chế này và các quy định khác có liên quan sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật về quảng cáo; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo trên địa bàn quản lý.
3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo, đề xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để kịp thời xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.